

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2023/HS-PT

Ngày: 16/03/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bằng.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Nhung và bà Nguyễn Thị Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Thủy - Kiểm sát Viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk mở phiên tòa trực tuyến để xét xử vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 31/2023/TLPT-HS ngày 02/02/2023, đối với các bị cáo Mai Quý N và Mai Quý N1, về tội “*Cố ý gây thương tích*”, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2022/HS-ST ngày 21/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: **Mai Quý N** (Tên gọi khác: Chín); Sinh ngày: 01/3/1987; tại huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn 3, xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Mai C, sinh năm 1935 và bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1942; có vợ tên là Nguyễn Thị T, sinh năm 1990 và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/12/2020 đến ngày 09/02/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh, vắng mặt.

Người bào chữa cho bị cáo gồm: Luật sư Lê Xuân Anh P, thuộc Công ty luật TNHH MTV T và C; Địa chỉ: 97 Phạm Ngũ Lão, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

Luật sư Nguyễn Ngọc Bảo C, Công Ty Luật TNHH MTV T; Địa chỉ: 111 Lê Thị Hồng Gấm, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

2. Họ và tên: **Mai Quý N1** (Tên gọi khác: Bảy); Sinh ngày: 01/01/1982; tại huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn 3, xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Mai C, sinh năm 1935 và bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1942; có vợ tên là Võ Thị T1, sinh năm 1988 và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/12/2020 đến ngày 09/02/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo gồm: Luật sư Lê Xuân Anh P, thuộc Công ty luật TNHH MTV T và C; Địa chỉ: 97 P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

Luật sư Nguyễn Ngọc Bảo C, Công Ty Luật TNHH MTV. T; Địa chỉ: 111 Lê Thị Hồng Gấm, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

3. Ngoài ra Tòa còn triệu tập bị cáo Trương Quang V, sinh năm 1991; Nơi cư trú: Thôn S, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

4. Bị hại anh Nguyễn Thanh D, sinh năm 1998. Địa chỉ: Thôn S, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 11/8/2020, sau khi nhậu tại nhà của anh rể là Nguyễn Văn H1 ở Thôn S, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk xong thì Mai Quý N điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 47L1-238.22 về nhà ở thôn 3, xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Khi đến ngã ba đèo Cư Pao thuộc thôn 5, xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Lắk thì N xuống xe đi vệ sinh. Lúc này, anh Nguyễn Thanh D điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 47L1-198.72 chở anh Trần Đức H từ nhà của anh Nguyễn Lâm A ở Thôn S, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk về. Khi đến ngã ba đèo Cư Pao, cả hai thấy N đứng ở ngã ba cùng với một xe mô tô đang dừng, anh D điều khiển xe đến gần chỗ N đang đứng thì dừng lại. Anh H xuống xe đi vệ sinh còn anh D đến hỏi N là: *“Xe anh có bị làm sao không, có cần em giúp không?”*, N không trả lời mà đi tới trước đầu xe mô tô của anh D, đặt 01 tay lên đầu xe. Thấy vậy, anh D nói: *“Nếu anh không cần tụi em giúp thì anh bỏ tay ra cho bọn em đi!”*, rồi dùng tay phải hất tay của N ra khỏi đầu xe, thì N chụp và giữ tay anh D lại. Anh D bước xuống xe dùng tay phải đâm trúng vào mặt của N một cái. Bị đánh, N lao vào ôm đầu vật anh D xuống đường, đè lên người anh D và đâm vào mắt phải và môi của anh D. Lúc này, Anh H nhìn thấy N đang đánh anh D, nên chạy đến dùng tay phải siết cổ N kéo ra khỏi người anh D, đồng thời dùng tay đâm vào mặt của N, bị đánh N bỏ chạy về hướng Ủy ban nhân dân xã Quảng Điền. H đi đến chỗ xe mô tô của anh H, còn anh D đến xe mô tô của N rút lấy chìa khóa mô tô bỏ vào túi quần của mình. Sau đó, H điều khiển xe mô tô chở anh D chạy về hướng Thôn S, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Sau khi D và H bỏ đi, N điện thoại cho anh H1, anh

Nguyễn Văn T (là anh rể của N) và Trương Quang V nhờ ra đường chặn xe mô tô của Anh H và anh D đang đi về hướng xã Dur Kmăl lại. N tiếp tục điện thoại cho anh trai là Mai Quý N1 nói: “Em bị đánh ở đèo Cù Pao, anh ra nhanh còn kịp!”. Lúc này, Mai Quý N1 đang nhậu ở nhà ông Mai Thanh Đ (chú ruột của N và N1) thì anh Mai Thanh Y (con ông Đ) vừa đi chơi về. Thấy vậy, N1 nhờ anh Y chở đi. Y hỏi: “Chở đi đâu?” thì N1 không nói gì và đi bộ ra trước cổng. Anh Y điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 52T - 4458 chạy ra đến thì N1 nói N bị đánh ở đèo Cù Pao. Nghe vậy, anh Y không hỏi gì mà điều khiển xe chở N1 đến đèo Cù Pao. Khi đến đèo Cù Pao thì thấy N cời trần đứng ở ngã ba, bị thương ở mặt, N nói với N1 và anh Y: *“Tụi nó đánh em và lấy chìa khóa xe, tụi nó chạy về hướng thôn Sơn Thọ!”*. Sau đó, N ngồi lên sau xe của anh Y thì anh Y điều khiển xe mô tô chở N và N1 chạy về hướng Thôn S, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Lúc này, Anh H điều khiển xe mô tô chở anh D chạy đến quán hớt tóc ở nhà bà Lê Thị H ở thôn 5, xã Quảng Điền thì gặp anh H1 đi xe mô tô đến và yêu cầu Anh H dừng xe, thấy vậy H dừng xe lại, anh H1 xuống xe đi bộ đến đứng trước đầu xe của H và D hỏi: *“Sao tụi mày đánh em tao”*, H và D không trả lời. Cùng lúc, V đi xe mô tô biển kiểm soát 52T - 4458 đến và cầm theo một thanh sắt hình hộp kích thước (2x3x100)cm, vừa dừng xe V chạy lại hỏi: *“Sao tụi mày đánh anh tao và còn lấy chìa khóa xe?”*, H trả lời: *“Không có”*, hai bên lời qua tiếng lại, V vùng gậy đánh theo hướng từ trên xuống trúng mũ bảo hiểm Anh H đang đội trên đầu, V tiếp tục vùng gậy đánh phát thứ hai thì trúng vào đầu của anh D. Lúc này, anh T chạy bộ, còn anh Y chở N và N1 đến nơi. Khi anh Y dừng xe thì N lao đến dùng tay, chân đấm, đá vào người anh D làm anh D ngã nằm xuống đường, N tiếp tục lao đến dùng tay, chân đấm đá vào mặt, bụng và ngực anh D vừa đánh N vừa hỏi anh D: *“Chìa khóa xe tao đâu?”*, rồi N đưa tay lục trong túi quần của D và thấy chìa khóa xe mô tô của N. N1 lao đến dùng tay, chân đấm, đá vào người anh H. Sau đó, N1 tiếp tục dùng tay, chân đấm, đá vào người anh D. Còn anh H1, khi thấy xe mô tô của anh Y chở N và N1 đến thì anh H1 bỏ về nhà. Anh Y, anh T và V thấy N và N1 liên tục đánh anh D và Anh H thì đến can ngăn. Sau đó, V chở N, anh Y chở N1 về nhà còn Anh H và người dân chở anh D đến Trung tâm Y tế huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk để cấp cứu. Sau đó, anh D được chuyển đến Bệnh viện đa khoa Vùng Tây Nguyên để điều trị, đến ngày 03/9/2020 thì xuất viện. Đối với N sau khi bị thương tích đến ngày 14/8/2021 mới đến Trung tâm Y tế huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk để điều trị, còn Anh H do thương tích nhẹ nên Anh H không đến các cơ sở y tế để điều trị.

Tại bản kết luận pháp y thương tích số 1024/TgT-TTPY ngày 20/10/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Anh Nguyễn Thanh D bị vết thương để lại sẹo vùng niêm mạc môi trên bên phải, bờ nhám nhỏ kích thước 1,2cmx0,3cm: 1%; vết mổ để lại sẹo đuôi cung mày phải, kích thước 2cmx0,1cm: 3%; vết mổ để lại sẹo vùng tóc mai bên phải (vùng có tóc che) kích thước 2cm x 0,1cm: 01%; gãy xương gò má cung tiếp phải: 9%; vỡ xoang hàm bên phải: 8%; vỡ xoang hàm bên trái: 8%; chấn thương bụng kín dập gan điều trị bảo tồn bằng

nội khoa kết quả tốt: 7%; xuất huyết dưới nhện (Xuất huyết khoang dưới nhện đỉnh trái, tụ máu liềm não, lều tiểu não): 8%; tụ máu dưới màng cứng trán trái: 8%; bầm tím 2 mi mắt, vết trầy da đuôi mắt phải, xây xát vùng, ngực bụng tại thời điểm giám định đã lành, không để lại sẹo, không làm biến đổi sắc tố da bên trong Bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích không có đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể hay tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 0%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 42%.

- Vật tác động: Vật tày, cứng và vật tày có bề mặt không bằng phẳng.

- Cơ chế gây thương tích:

- + Vết thương để lại sẹo vùng niêm mạc môi trên bên phải, bờ nhám nhô là do tác động trực tiếp của vật tày, cứng hướng từ trước ra sau.

- + Xây xát nhiều vùng mặt; gãy xương gò má cung tiếp phải; vỡ xoang hàm bên phải; vỡ xoang hàm bên trái do tác động trực tiếp với vật tày từ trước ra sau.

- + Chấn thương đỉnh trái; tụ máu dưới màng cứng trán trái; xuất huyết khoang dưới nhện là do tác động trực tiếp với vật tày từ trước ra sau, từ trên xuống dưới.

- + Xây xát vùng bụng; dập gan là do tác động trực tiếp với vật tày hướng từ trước ra sau.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2022/HS-ST ngày 21 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk, đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Mai Quý N, Mai Quý N1 phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Mai Quý N 05** (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án, được khấu trừ thời gian bị cáo đã bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/12/2020 đến ngày 09/02/2021.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Mai Quý N1 05** (năm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án, được khấu trừ thời gian bị cáo đã bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/12/2020 đến ngày 09/02/2021.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với bị cáo Trương Quang V, quyết định về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo cho các bị cáo.

Ngày 02/12/2022, bị cáo Mai Quý N và Mai Quý N1 có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Mai Quý N1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như phiên tòa sơ thẩm, tuy nhiên bị cáo N1 thay đổi, bổ sung nội dung kháng cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm chưa làm rõ, hành vi của từng bị cáo gây thương tích cho bị hại D.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và cho rằng: Bản án sơ thẩm tuyên xử bị cáo Mai Quý N và Mai Quý N1 và Trương Quang V phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự, là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Tuy nhiên xét thấy mức hình phạt 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù đối với bị cáo Mai Quý N và 05 (năm) năm tù đối với bị cáo Mai Quý N1 mà Tòa cấp sơ thẩm tuyên phạt hai bị cáo trên là có phần nghiêm khắc, nên cần chấp nhận kháng cáo của các bị cáo. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật hình sự. Giảm cho bị cáo N và N1 mỗi bị cáo 06 tháng tù giam.

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Mai Quý N 05 (năm) tù.

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 54; Bộ luật hình sự Mai Quý N1 04 (năm) 06 (sáu) tháng tù.

Luật sư Lê Xuân Anh P và Luật sư Nguyễn Ngọc Bảo C bào chữa cho các bị cáo cho rằng chưa đủ cơ sở để kết tội bị cáo N và bị cáo N1 về tội “*Cố ý gây thương tích*”, vì các bị cáo cho rằng thương tích trên cơ thể của bị hại D không phải chỉ do các bị cáo gây ra. Nên đề nghị Hội đồng xét xử hủy án sơ thẩm để điều tra lại.

Các bị cáo Mai Quý N và Mai Quý N1 nhất trí với ý kiến bào chữa của các luật sư, không tranh luận bổ sung gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

1. Về tố tụng: Tại phiên tòa các luật sư bào chữa cho bị cáo N xin được hoãn phiên tòa và xuất trình bản phô tô kết quả siêu âm của bị cáo N. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu xin hoãn phiên tòa của các luật sư là không có căn cứ. Áp dụng Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

2. Về tội danh: Mặc dù quá trình điều tra, tại phiên tòa hôm nay các bị cáo N và N1 nhiều lần thay đổi lời khai, không thống nhất và có mâu thuẫn với lời khai của bị cáo V. Tuy nhiên, căn cứ vào lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án (thể hiện tại các bút lục 346, 354, 711, 712, 713). Xét lời bào chữa của bị cáo N1 và quan điểm tranh luận của các luật sư bào chữa cho các bị cáo tại phiên tòa cho rằng chưa đủ cơ sở để kết tội bị cáo N và bị cáo N1 về tội “*Cố ý gây thương tích*” vì các bị cáo cho rằng thương tích trên cơ thể của bị hại D không phải chỉ do các bị cáo gây ra. Nên đề nghị Hội đồng xét xử hủy án sơ thẩm để điều tra lại.

Nhận thấy: Tại thời điểm xảy ra vụ án, phía bên bị hại chỉ có anh D và Anh H còn bên phía bị cáo gồm bị cáo N, bị cáo V, bị cáo N1 ngoài ra còn có hai anh

rẻ của bị cáo N và N1 là anh H1, anh T và anh Y là con ông chú của bị cáo N và N1, ngoài ra không còn ai. Trong suốt quá trình điều tra và tại các phiên tòa các bị cáo đều thừa nhận, anh H1 bỏ về trước, anh T và anh Y ở lại can ngăn và không tham gia đánh anh D. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào Khoảng 22 giờ ngày 11/8/2020, trước quán hớt tóc của bà Lê Thị H tại thôn 5, xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, các bị cáo Mai Quý N, Trương Quang V và Mai Quý N1 dùng hung khí nguy hiểm đánh vào vùng trọng yếu của bị hại. V dùng thanh sắt đánh theo hướng từ trên xuống trúng mũ bảo hiểm Anh H đang đội trên đầu, V tiếp tục lao tới cầm thanh sắt đánh phát thứ hai từ trên xuống dưới trúng vào đầu, mặt của anh D. Anh D bị choáng không còn khả năng chống cự nữa, ngay thời điểm này bị cáo N và N1 lao tới, xông vào thay nhau dùng tay, chân, đấm, đá vào vùng mặt, ngực và bụng bị hại, với một cường độ tấn công liên tục vào những vùng trọng yếu trên cơ thể anh D, có khả năng dẫn đến chết người. Hậu quả bị hại Nguyễn Thanh D bị 01 vết thương ở đỉnh trái đầu, 05 vết thương ở vùng mặt và vùng trán phải và dập gan ở phần ngực và bụng, anh D không chết nhưng với chuỗi hành vi liên tiếp của N, V và N1 thể hiện sự hung hãn, côn đồ, quyết liệt đã trực tiếp đe dọa tước đoạt tính mạng của anh D.

Như vậy với hành vi mà các bị cáo Mai Quý N, Trương Quang V và Mai Quý N1 gây ra cho bị hại Nguyễn Thanh D thương tích tỷ lệ 42% (tỷ lệ thương tích vùng đầu và mặt là 35%, tỷ lệ thương tích do bị dập gan là 7%). Hành vi ấy không còn đơn thuần là hành vi cố ý gây thương tích nữa mà đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” theo quy định tại Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015. Các cơ quan tiến hành tố tụng huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo Mai Quý N, Trương Quang V và Mai Quý N1 về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 là đánh giá không đúng tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo, không phù hợp với những tình tiết khách quan của vụ án dẫn đến sai lầm nghiêm trọng trong việc xác định tội danh và áp dụng pháp luật. Do vậy cũng không có căn cứ chấp nhận quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân tỉnh Đắk Lắk, tranh luận của các luật sư, của bị cáo N1 tại phiên tòa.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Mai Quý N và Mai Quý N1.

2. Hủy bản án sơ thẩm số 37/2022/HS-ST ngày 21 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk, về phần tội danh, hình phạt đối với các bị cáo Mai Quý N, Trương Quang V và Mai Quý N1 để điều tra lại đúng quy định của pháp luật..

Chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk để điều tra lại theo thủ tục chung.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VP CSĐT - Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Krông Ana;
- VKSND huyện Krông Ana;
- Công an huyện Krông Ana;
- CQ THAHS - Công an huyện Krông Ana;
- Bị cáo, bị hại.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Bằng